

Số: 26/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 09 tháng 07 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

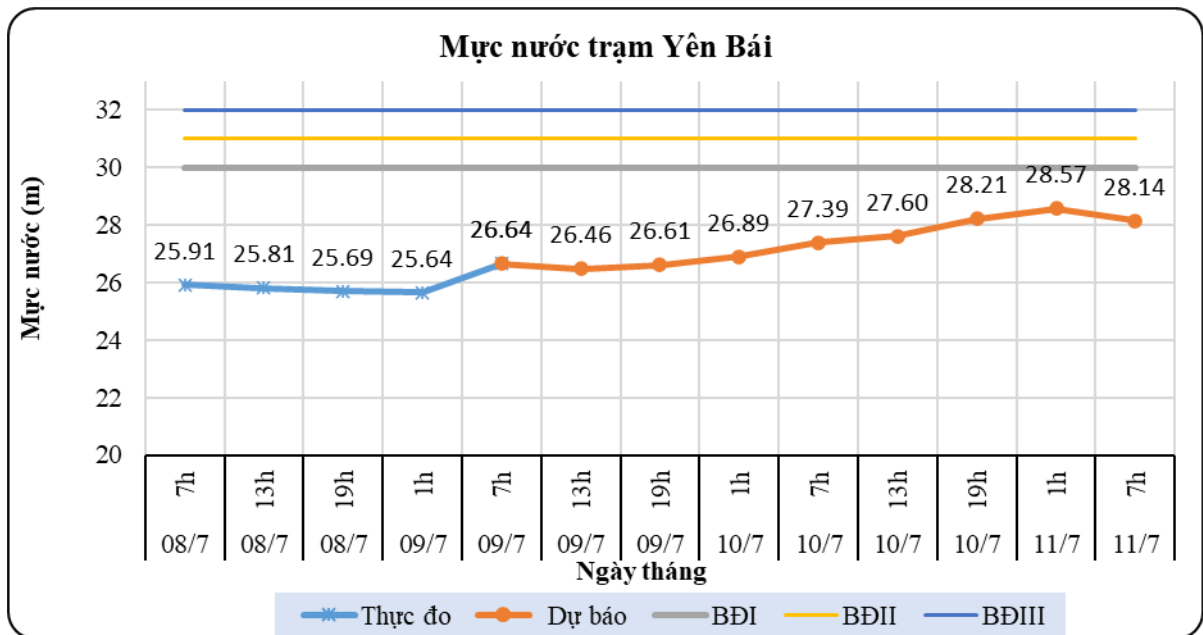
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế tăng.



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

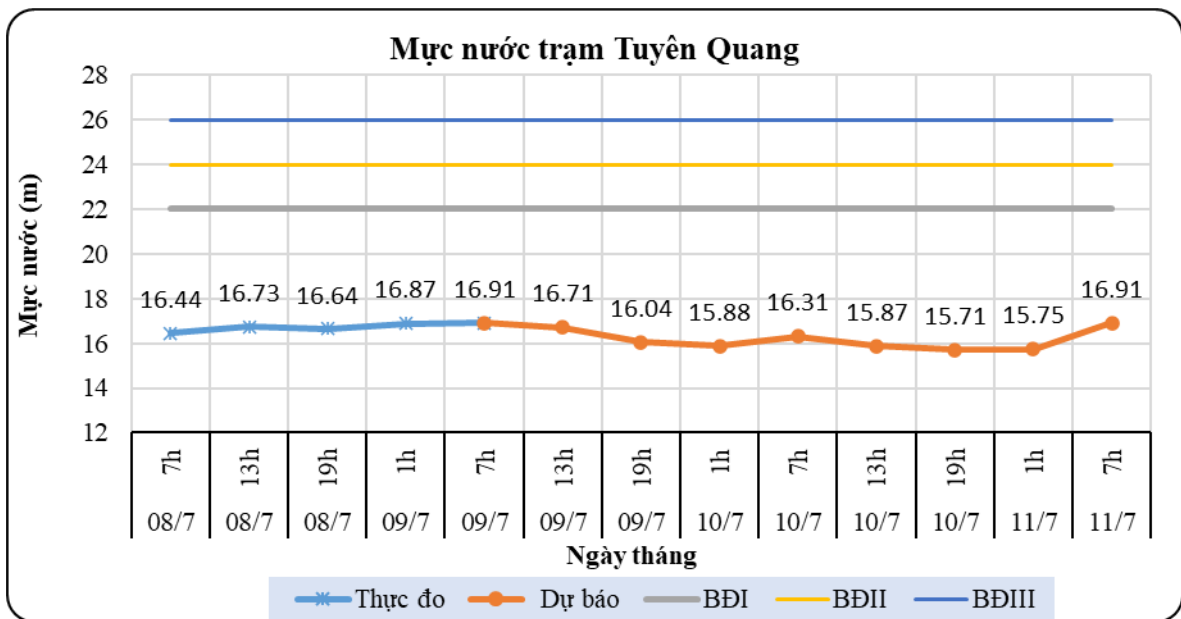
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

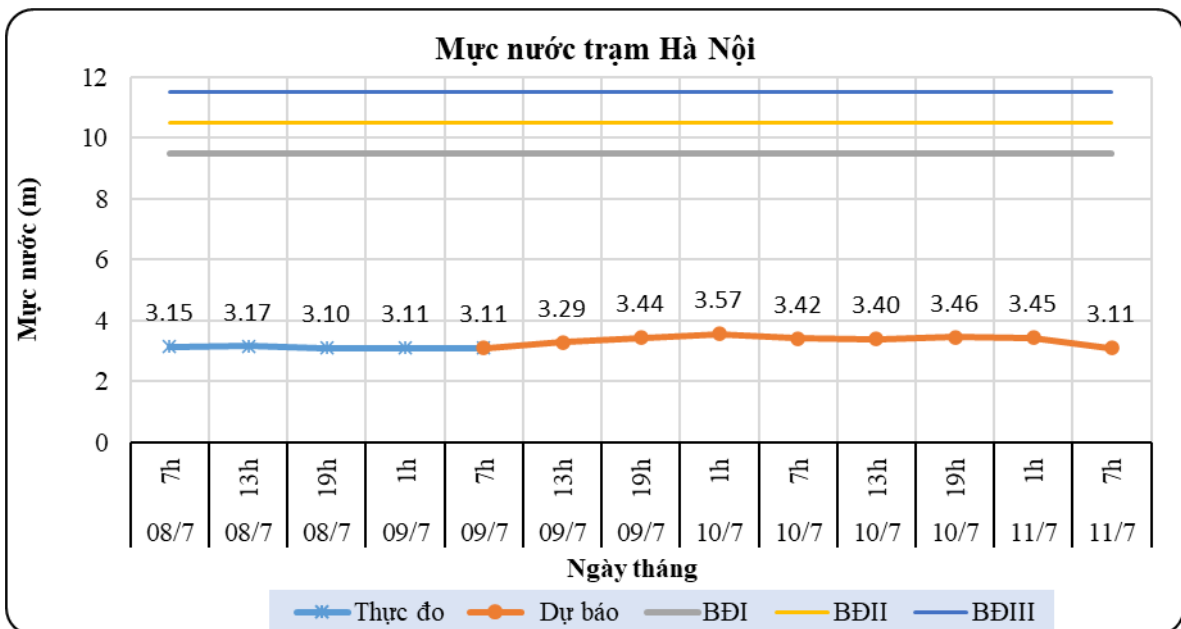
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

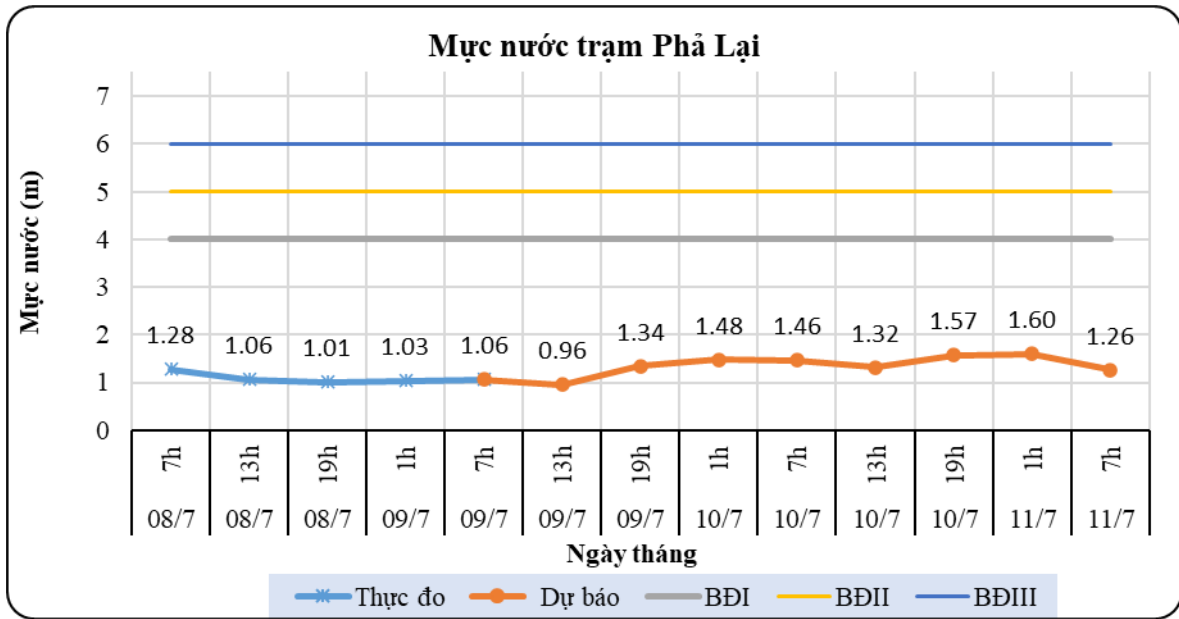
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

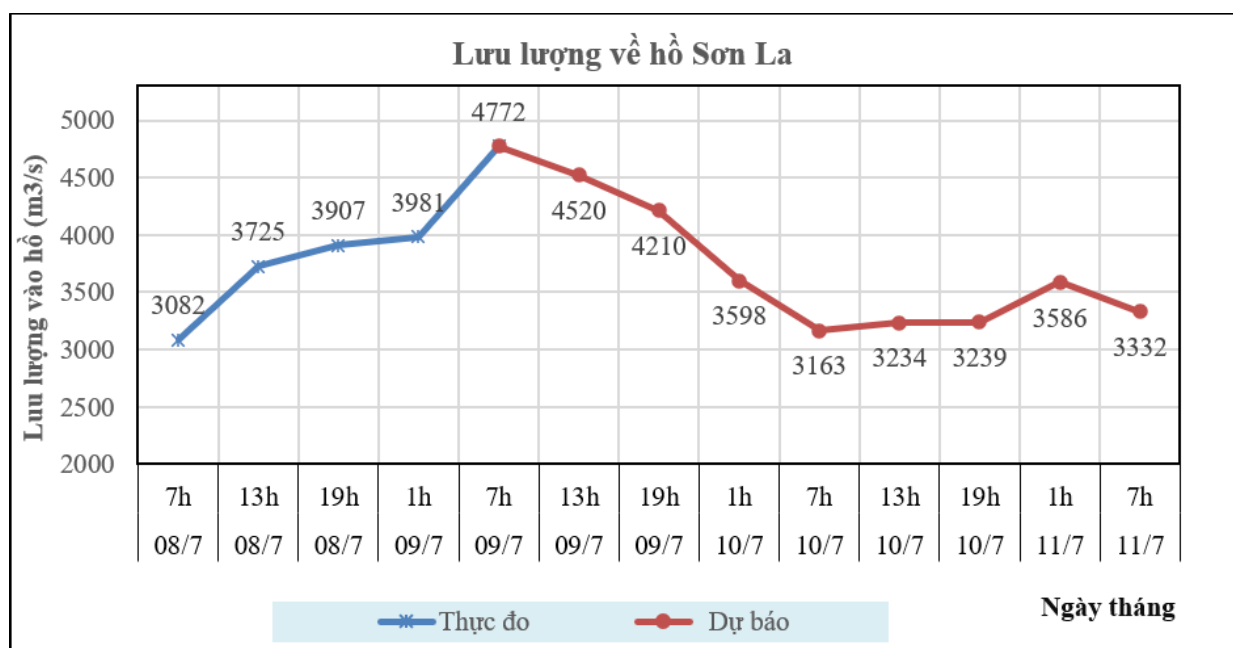
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

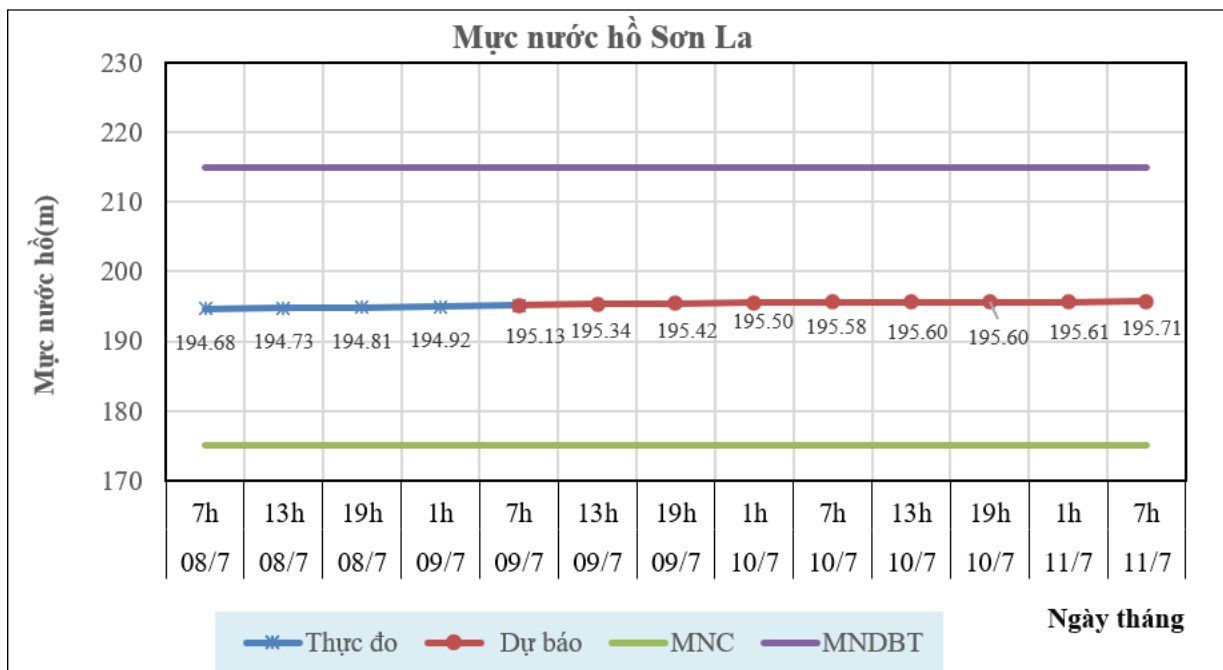
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/07/2026 đạt 4772m³/s, mực nước hồ đạt 195.13m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3163m³/s, mực nước hồ 195.58m, 48h tới lưu lượng đạt 3332m³/s, mực nước đạt 195.71m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

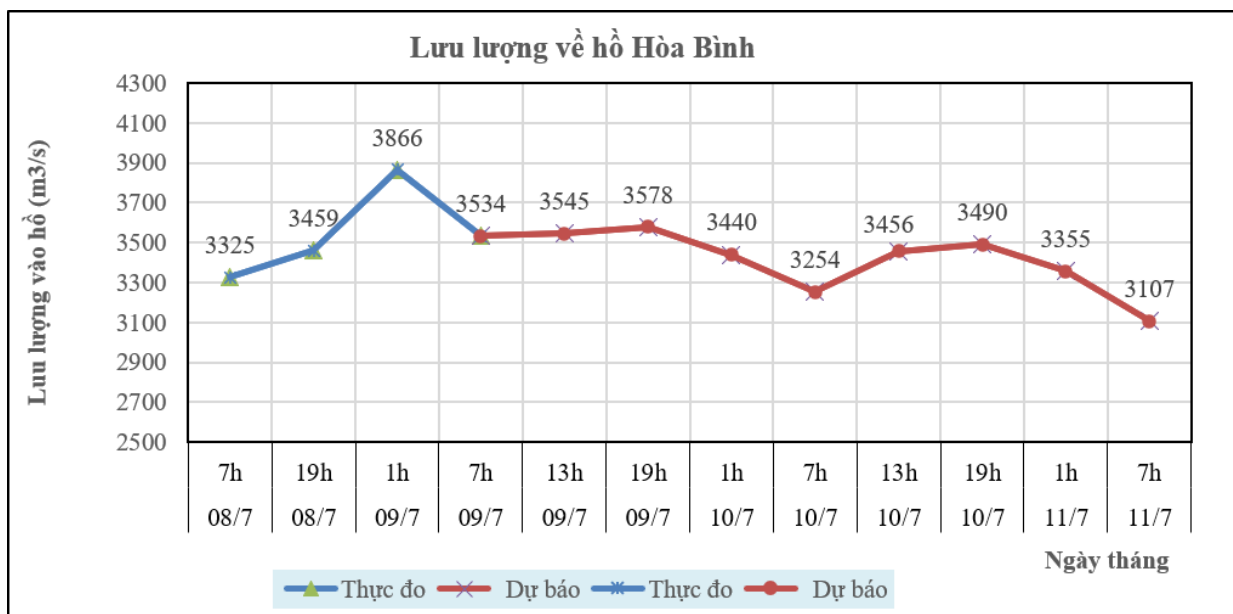
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

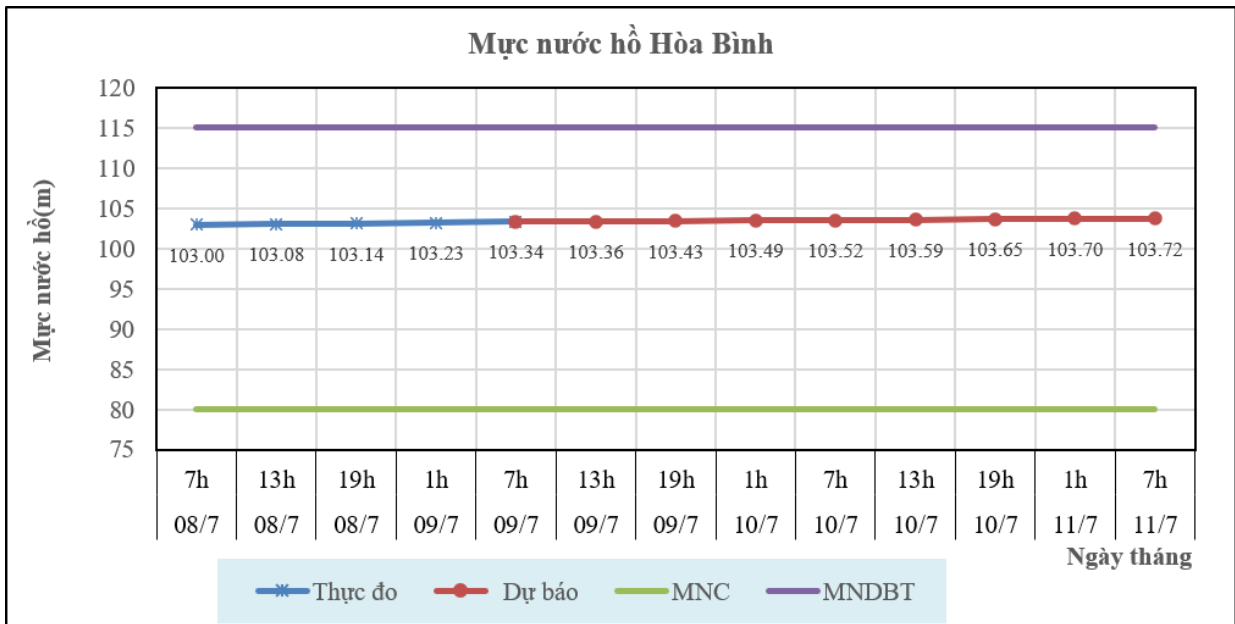
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/07/2026 đạt 3534m³/s, mực nước hồ đạt 103.34m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3254m³/s, mực nước hồ 103.52m, 48h tới lưu lượng đạt 3107m³/s, mực nước đạt 103.72m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

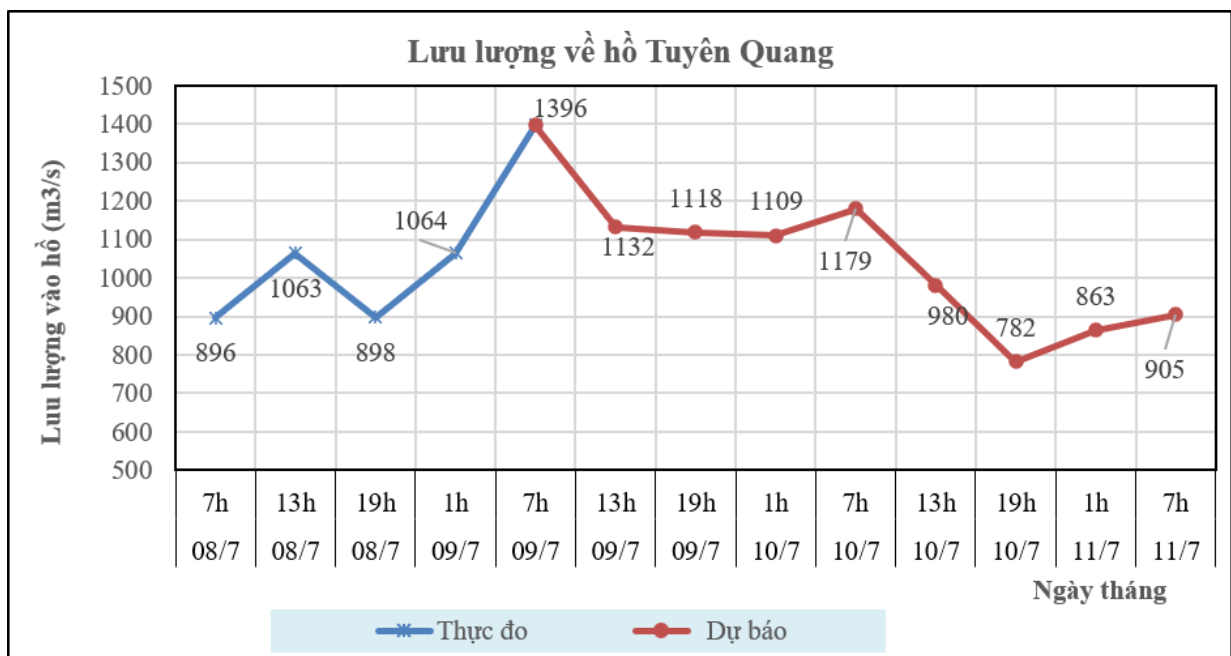
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

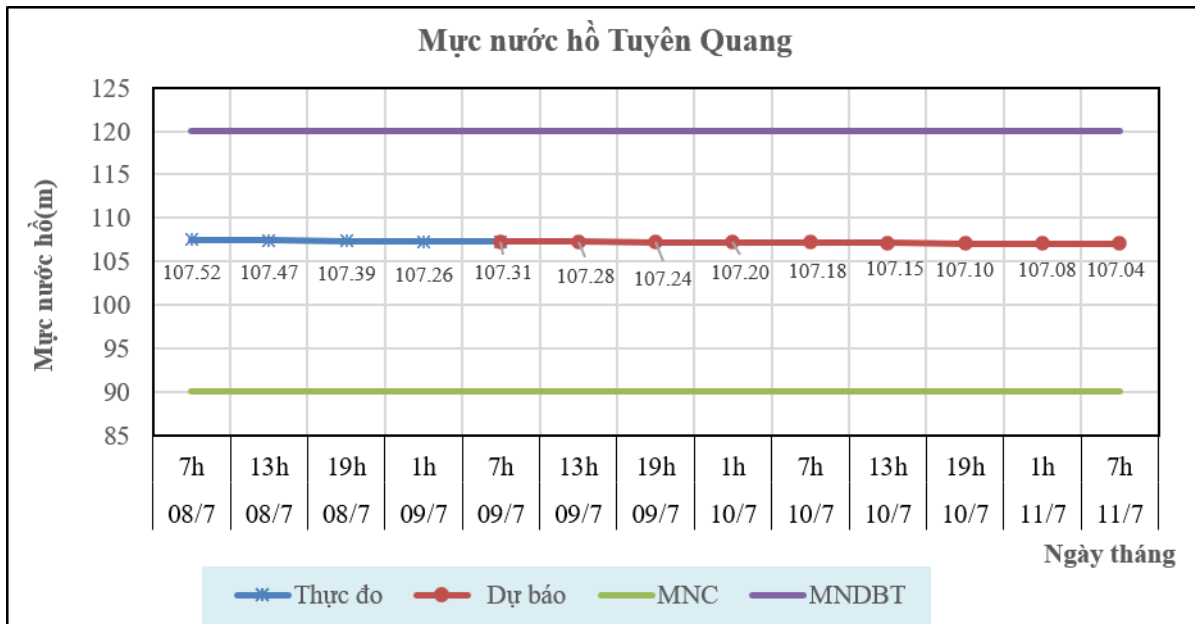
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/07/2026 đạt 1396m³/s, mực nước hồ đạt 107.31m, lưu lượng và mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1179m³/s, mực nước hồ 107.18m, 48h tới lưu lượng đạt 905m³/s, mực nước đạt 107.04m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

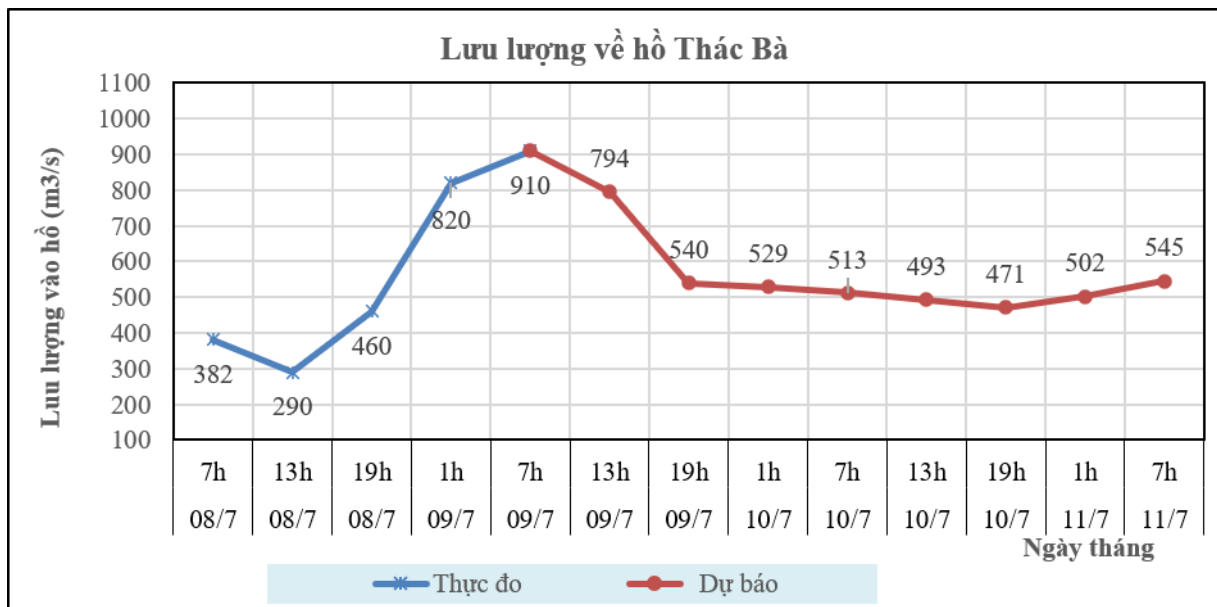
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

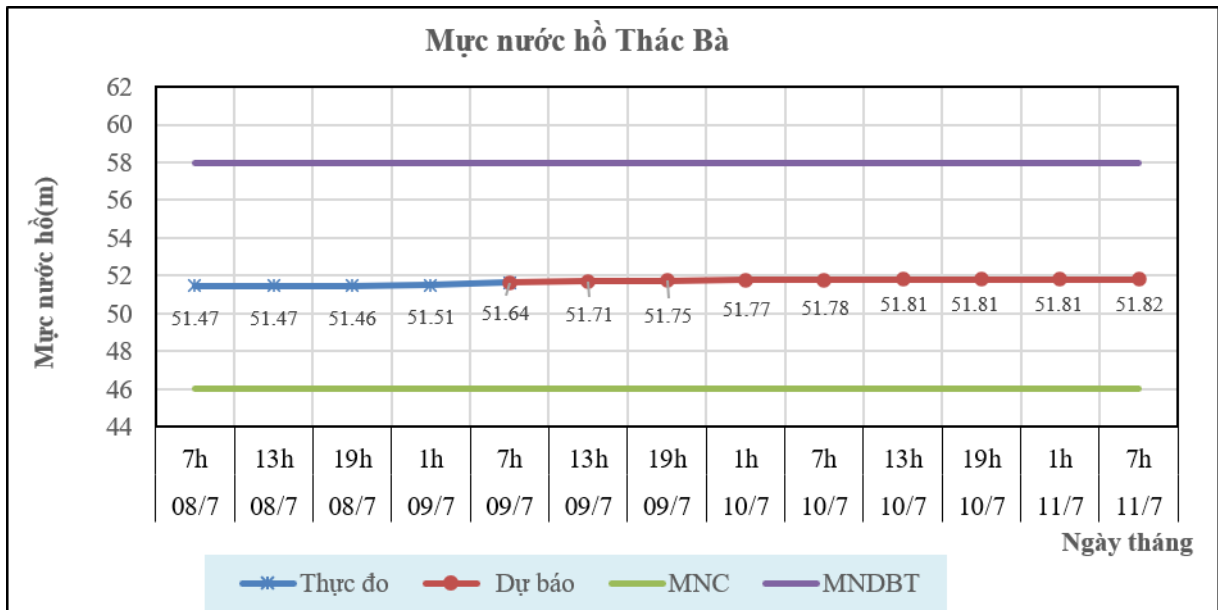
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/07/2026 đạt 910m³/s, mực nước hồ đạt 51.64m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 513m³/s, mực nước hồ 51.78m, 48h tới lưu lượng đạt 545m³/s, mực nước đạt 51.82m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

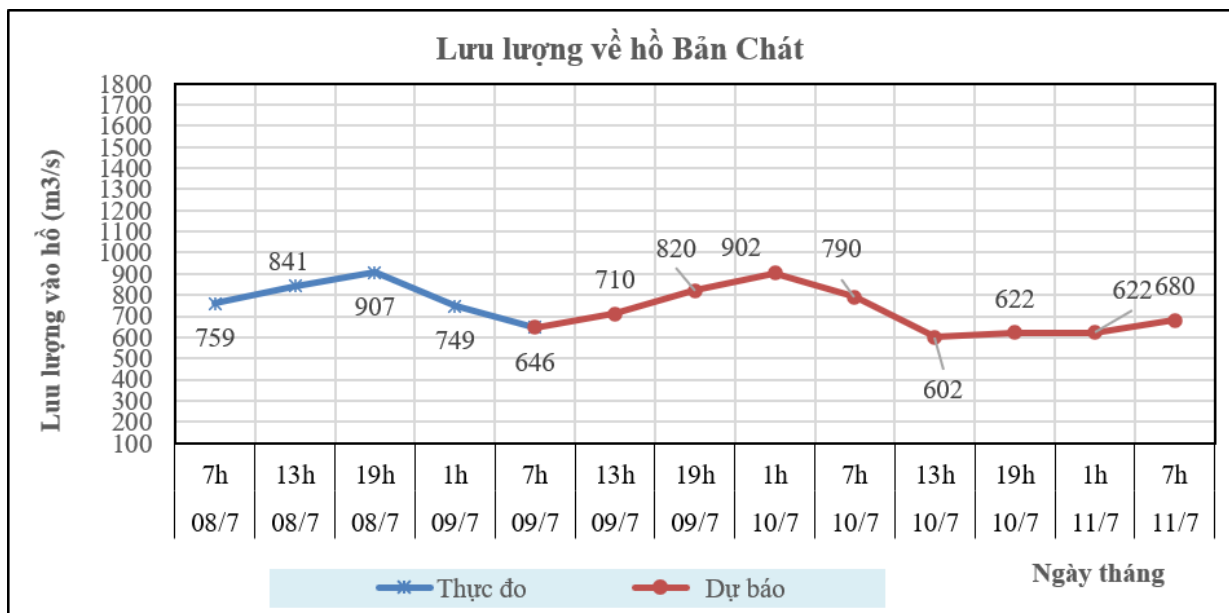
II.5. HỒ BẢN CHÁT

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

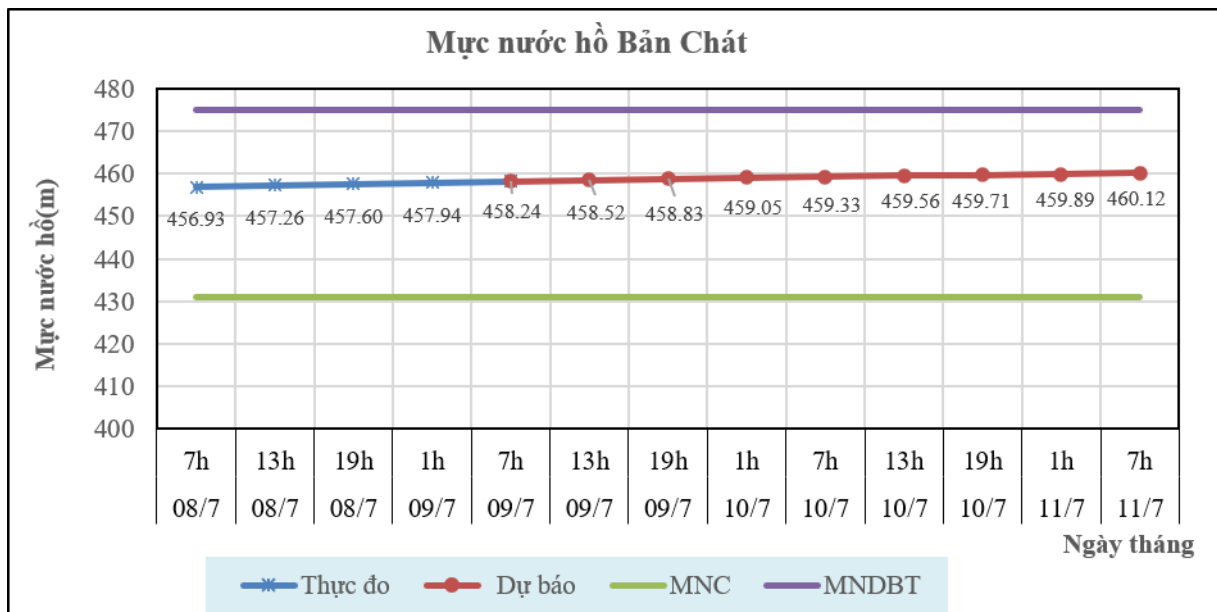
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/07/2026 đạt 646m³/s, mực nước hồ đạt 458.24m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 790m³/s, mực nước hồ 459.33m, 48h tới lưu lượng đạt 680m³/s, mực nước đạt 460.12m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKT TVMT & B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)
1	9/7/2026	13h	0	0	4520	3169	195.34	0	0	3545	2854	103.36	1	0	1132	1227	107.28	0	0	794	434.5	51.71	0	0	710	162	458.52
2		19h	0	0	4210	3224	195.42	0	0	3578	2947	103.43	1	0	1118	1227	107.24	0	0	540	444.5	51.75	0	0	820	240	458.83
3	10/7/2026	1h	0	0	3598	3109	195.5	0	0	3440	2849	103.49	1	0	1109	1227	107.20	0	0	529	445.4	51.77	0	0	902	175	459.05
4		7h	0	0	3163	2550	195.58	0	0	3254	2921	103.52	1	0	1179	1227	107.18	0	0	513	434.7	51.78	0	0	790	0	459.33
5		13h	0	0	3234	3169	195.6	0	0	3456	2854	103.59	1	0	980	1227	107.15	0	0	493	434.5	51.81	0	0	602	162	459.56
6		19h	0	0	3239	3224	195.6	0	0	3490	2947	103.65	1	0	782	1227	107.10	0	0	471	444.5	51.81	0	0	622	240	459.71
7	11/7/2026	1h	0	0	3586	3109	195.61	0	0	3355	2849	103.70	1	0	863	1227	107.08	0	0	502	445.4	51.81	0	0	622	175	459.89
8		7h	0	0	3332	2550	195.71	0	0	3107	2921	103.72	1	0	905	1227	107.04	0	0	545	434.7	51.82	0	0	680	0	460.12